

Số: 149/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 25 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2278/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Phạm Thị Hoàng O, sinh năm 1980.

Địa chỉ thường trú: H16, khu phố 7, khu dân cư Tân Phong, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Ông Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1973.

Địa chỉ thường trú: H16, khu phố 7, khu dân cư Tân Phong, thành phố B, tỉnh Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hoàng Yến, sinh ngày 21/6/2002 và Nguyễn Thị Hoàng Trang, sinh ngày 02/8/2006.

Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Hoàng Trang cho bà Phạm Thị Hoàng O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, ông Nguyễn Tuấn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Do cháu Nguyễn Thị Hoàng Yến đã đến tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Nguyễn Tuấn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000853 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. B. Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Hoàng Trang, sinh ngày 02/8/2006 cho bà Phạm Thị Hoàng O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, ông Nguyễn Tuấn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Do cháu Nguyễn Thị Hoàng Yến đã đến tuổi trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Nguyễn Tuấn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L trình bày tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000853 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. B. Bà Phạm Thị Hoàng O và ông Nguyễn Tuấn L đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. B;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc T